

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 227/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Hoàng Trọng Đ, sinh năm 1949; địa chỉ: đường J, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Bà Mai Thị Bích L, sinh năm 1959; địa chỉ: đường J, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H vào ngày 04/9/1980. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, không chia sẻ được cuộc sống với nhau. Hiện nay, vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm nhau nữa. Nay vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Đ và bà L không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông Đ và bà L được ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L xác nhận trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung:

1. Hoàng Thị Mai S, sinh ngày 28/6/1981;

2. Hoàng Thị Mai T, sinh ngày 19/3/1987;

Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L xác nhận vợ chồng tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L xác nhận vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, ông Đ và bà L đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2016/0002440 ngày 27/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L xác nhận trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung:

1. Hoàng Thị Mai S, sinh ngày 28/6/1981;

2. Hoàng Thị Mai T, sinh ngày 19/3/1987;

Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L xác nhận vợ chồng tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L xác nhận vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Trọng Đ và bà Mai Thị Bích L mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, ông Đ và bà L đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2016/0002440 ngày 27/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSNDTP H;
- THATP H;
- TAND Tỉnh TTH;
- UBND phường V, thành phố H (tại số 230 ngày 04/9/1980);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Tôn Minh Hiền